

CÔNG TY CỔ PHẦN LOANVR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LOANVR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOANVR JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LOANVR

2. Mã số doanh nghiệp: 0110398023

3. Ngày thành lập: 26/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu 7, Thôn Thường Lệ, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975571992

Fax:

Email: loanvr.com@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
2.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu: Bán buôn thuốc	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659

7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230(Chính)
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê và các hoạt động báo chí)	6311
13.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước và các hoạt động báo chí) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội	6312
14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông	6399
15.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
16.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
17.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
18.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
19.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đầu giá) Chi tiết: Thương mại điện tử	4791
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
23.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
24.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630

26.	Xuất bản phần mềm (trừ loại Nhà nước cấm và hoạt động xuất bản phẩm)	5820
27.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất Phim	5911
28.	Hoạt động hậu kỳ	5912
29.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	5913
30.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (trừ Xuất bản sách nhạc và bản nhạc)	5920
31.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: -Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	6190
32.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
33.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh đại lý lữ hành	7911
34.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
35.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
37.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
38.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
39.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
40.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 990.000

Thời gian đăng từ ngày 27/06/2023 đến ngày 27/07/2023

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ MINH ĐỨC	Thôn Xa Lãng, Xã Đa Krông, Huyện Đa Krông, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	0452050073 48	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000		
2	NGUYỄN THANH LOAN	Thôn Thường Lệ, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	574.200	5.742.000.000	58,000	0011920025 26	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	574.200	5.742.000.000	58,000		

3	NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG	Thôn Thường Lệ, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.900	99.000.000	1,000	001087024355
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	9.900	99.000.000	1,000	
4	NGUYỄN HỒNG NHUNG	Thôn Thường Lệ, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.900	99.000.000	1,000	001301009066
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	9.900	99.000.000	1,000	
5	VÕ THỊ TRƯỜNG THỊNH	Áp Hiệp Thành, Xã Tân Bình, Huyện Tân Thanh, Tỉnh Long An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	10,000	080190007032
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	99.000	990.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THANH LOAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh ngày: 19/01/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001192002526

Ngày cấp: 11/02/2020

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Thường Lệ, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Thường Lệ, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội